

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 27/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Đổi tên Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia thành Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (tên tiếng Anh: Vietnamese Academy of Science and Technology).

2. Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng nghiên cứu khoa học tự nhiên và

phát triển công nghệ theo các hướng trọng điểm của Nhà nước.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ theo quy định tại Nghị định số 30/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan thuộc Chính phủ và có những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, các chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các dự án quan trọng của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam; tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

2. Tham gia xây dựng chiến lược phát triển khoa học tự nhiên và công nghệ; tham gia hoạch định chính sách phát triển khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, bảo vệ tài nguyên và môi trường của đất nước.

3. Nghiên cứu tổng hợp các nguồn tài nguyên thiên nhiên, điều kiện tự nhiên và môi trường để cung cấp cơ sở khoa học cho việc lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và của các vùng lãnh thổ.

4. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu

khoa học tự nhiên và phát triển công nghệ; triển khai, ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống theo các hướng trọng điểm; thông tin, phổ biến kiến thức về khoa học và công nghệ; đề xuất và chủ trì thực hiện các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước theo sự phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

5. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định trình độ công nghệ, xét duyệt luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình trọng điểm, quan trọng của Nhà nước và của các địa phương theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đề nghị của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ có trình độ cao; tổ chức đào tạo sau đại học về khoa học tự nhiên và công nghệ theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật.

8. Quyết định các dự án đầu tư của Viện thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Được tổ chức các hoạt động triển khai sản xuất kinh doanh, tư vấn, dịch vụ phù hợp với các lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện một số quyền hạn cụ thể về đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý tài chính, ngân sách theo quy định của pháp luật; quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản Nhà nước giao.

13. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

### **Điều 3. Lãnh đạo Viện**

Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch. Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Các Phó Chủ tịch Viện do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Viện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện về nhiệm vụ được Chủ tịch Viện phân công.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy**

a) Các tổ chức giúp Chủ tịch Viện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Ban Tổ chức - Cán bộ;
2. Ban Kế hoạch - Tài chính;
3. Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ;
4. Ban Hợp tác quốc tế;
5. Ban Kiểm tra;
6. Văn phòng (có bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh).

b) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Viện:

1. Viện Toán học;
2. Viện Công nghệ thông tin;
3. Viện Vật lý và Điện tử;
4. Viện Vật lý địa cầu;
5. Viện Hóa học;
6. Viện Công nghệ hóa học;
7. Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên;
8. Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật;
9. Viện Hải dương học;
10. Viện Sinh học nhiệt đới;
11. Viện Công nghệ sinh học;
12. Viện Cơ học;
13. Viện Cơ học ứng dụng;
14. Viện Khoa học vật liệu;
15. Viện Địa chất;
16. Viện Địa lý;
17. Viện Kỹ thuật nhiệt đới;

18. Viện Công nghệ môi trường;
19. Trung tâm Thông tin - Tư liệu;
20. Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam;
21. Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ.

c) Các đơn vị sự nghiệp khác hiện có do Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam quyết định phương án sắp xếp lại theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nhu cầu, Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam thành lập các Hội đồng khoa học để tư vấn cho Chủ tịch Viện về chiến lược, phương hướng và kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của Viện.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Nghị định số 24/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

*Thủ tướng*

**Phan Văn Khải**

*Nam Khóa XI, kỳ họp thứ nhất quy định danh sách các Bộ và cơ quan ngang Bộ của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Để bảo đảm phân công hợp lý chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, thực hiện nguyên tắc cải cách hành chính, một việc do một cơ quan quản lý chịu trách nhiệm;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt*

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ với nội dung cụ thể sau đây:

**1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

**“Điều 1. Vị trí và chức năng**

Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất